

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh sách tổ chức, người giám định tư pháp theo vụ việc trong hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2019

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Giám định tư pháp năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BKHCN ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về giám định tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh sách tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc, người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

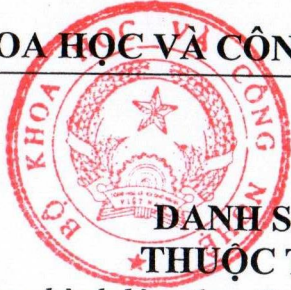
Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Công thông tin điện tử Bộ KH&CN;
- Lưu VT, PC.



Phạm Công Tạc



**DANH SÁCH TỔ CHỨC, NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 458/QĐ-BKHCN ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

I. DANH SÁCH TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

Stt	Tên tổ chức	Số, ngày, tháng, năm thành lập	Địa chỉ	Lĩnh vực chuyên môn	Điện thoại	Website
1.	Viện Khoa học sở hữu trí tuệ	Quyết định số 846/QĐ-BKHCN ngày 24/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Số 39 Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Giám định trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp	04. 3.5563450	http://www.vipri.org.vn
2.	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 2	Quyết định số 1274/QĐ-BKHCN&MT ngày 05/11/1994 của Bộ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường	97 Lý Thái Tổ - Đà Nẵng	Môi trường, vật liệu xây dựng, sản phẩm điện tử, thực phẩm, phân bón, xăng dầu khí	0511 3821113	www.quatest2.com.vn
3.	Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ hạt nhân và ứng phó sự cố.	Quyết định số 217/QĐ-BKHCN ngày 18/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Tầng 3, tòa nhà 76, Nguyễn Trường Tộ, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội	-Nghiên cứu ứng dụng, chuyên giao tiến bộ khoa học và công nghệ về an toàn bức xạ. - Thẩm định, đánh giá an toàn, an ninh cho các cơ sở bức xạ, cơ sở hạt nhân, nguồn bức	04.3.7622216	



				xạ, công việc bức xạ. - Xây dựng cơ sở dữ liệu an toàn bức xạ phục vụ đánh giá chiếu xạ nghề nghiệp, chiếu xạ dân chúng, chiếu xạ y tế. - Hỗ trợ kỹ thuật và tư vấn an toàn bức xạ.		
--	--	--	--	---	--	--

II. DANH SÁCH NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp
1.	Ngô Thị Như Loan	04/4/1976	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Môi trường, thực phẩm, xăng dầu khí	Giám định chất lượng sản phẩm hàng hóa (từ năm 2000 đến nay).
2.	Dương Quang Hân	07/11/1980	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Môi trường, thực phẩm, xăng dầu khí, cơ khí chế tạo	Giám định chất lượng sản phẩm hàng hóa (từ năm 2006 đến nay).
3.	Đỗ Hoàng Mẫn	27/3/1982	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Vật liệu xây dựng, điện tử	Giám định chất lượng sản phẩm hàng hóa (từ năm 2005 đến nay).
4.	Nguyễn Quốc Sửu	30/12/1974	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Hóa vật liệu	Giám định chất lượng sản phẩm hàng hóa (từ năm 2014 đến nay).
5.	Đỗ Xuân Hiếu	23/8/1981	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Cơ khí động lực	06 năm kinh nghiệm chuyên môn lĩnh vực ô tô (05 chỗ - 07 chỗ).
6.	Võ Thị Xuân Vân	08/12/1982	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Công nghệ hóa học - dầu và khí	07 năm trong lĩnh vực chuyên môn lọc hóa dầu.
7.	Đặng Tuấn Kiệt	12/02/1984	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Môi trường	Chuyên gia kỹ thuật môi trường (từ năm 2010 đến nay).

8.	Đỗ Phú Long	12/10/1978	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Vật liệu xây dựng, xăng dầu khí, phân bón	Chuyên gia kỹ thuật phân bón, hóa vật liệu, xăng dầu khí (từ năm 2001 đến nay).
9.	Nguyễn Thị Trinh	12/12/1982	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Môi trường, thực phẩm	Chuyên gia kỹ thuật môi trường, thực phẩm (từ năm 2007 đến nay).
10.	Nguyễn Hữu Trung	04/4/1974	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Vật liệu xây dựng, xăng dầu khí, môi trường	Chuyên gia kỹ thuật vật liệu xây dựng, xăng dầu khí, môi trường (từ năm 1997 đến nay).
11.	Võ Thị Bích Thủy	01/11/1978	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Thực phẩm	Chuyên gia kỹ thuật thực phẩm (từ năm 2002 đến nay).
12.	Võ Khánh Hà	07/7/1982	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Môi trường, thực phẩm	Chuyên gia kỹ thuật môi trường, thực phẩm (từ năm 2006 đến nay).
13.	Đặng Bá Quốc Vũ	17/6/1986	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xăng dầu khí	Chuyên gia kỹ thuật xăng dầu khí (từ năm 2009 đến nay).
14.	Phạm Hồng Sơn	31/10/1962	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Vật liệu xây dựng	Chuyên gia kỹ thuật vật liệu xây dựng (từ năm 1984 đến nay).
15.	Đoàn Thanh Dương	21/01/1972	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Vật liệu xây dựng	Chuyên gia kỹ thuật vật liệu xây dựng (từ năm 2007 đến nay).
16.	Phan Quang Cảnh	22/10/1965	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Điện, điện tử	Chuyên gia kỹ thuật điện, điện tử (từ năm 1982 đến nay).
17.	Bùi Văn Lý	10/4/1970	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Đo lường cơ khí	Chuyên gia kỹ thuật đo lường cơ lý (từ năm 2002 đến nay).
18.	Lê Doãn Khánh	08/11/1971	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Đo lường điện, điện tử	Chuyên gia kỹ thuật đo lường điện, điện tử (từ năm 2008 đến nay).
19.	Nguyễn An Trung	26/02/1982	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	Năng lượng nguyên tử	- 10 năm kinh nghiệm chuyên môn; - An toàn hạt nhân, an ninh hạt nhân.

20.	Lã Trường Giang	01/01/1966	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	Năng lượng nguyên tử	- 22 năm kinh nghiệm chuyên môn; - Đo đánh giá an toàn bức xạ.
21.	Lại Tiến Thịnh	27/11/1983	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	Năng lượng nguyên tử	- 09 năm kinh nghiệm chuyên môn; - Đo đánh giá an toàn bức xạ; phân tích nồng độ hoạt tính các nhân phóng xạ trong mẫu.
22.	Nguyễn Thị Cẩm Hà	14/01/1984	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	Năng lượng nguyên tử	- 09 năm kinh nghiệm chuyên môn; - Đo đánh giá an toàn bức xạ, phân tích nồng độ hoạt tính các nhân phóng xạ trong mẫu.
23.	Vũ Hà	23/5/1985	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	Năng lượng nguyên tử	- 07 năm kinh nghiệm chuyên môn; - Đo đánh giá an toàn bức xạ, an ninh hạt nhân; Ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân.
24.	Tào Xuân Khánh	01/11/1983	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	Năng lượng nguyên tử	- 09 năm kinh nghiệm chuyên môn; - Đo đánh giá an toàn bức xạ an ninh hạt nhân; Ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân.
25.	Dương Hồng Nhật	14/8/1982	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	Năng lượng nguyên tử	- 09 năm kinh nghiệm chuyên môn; - Đo đánh giá an toàn bức xạ, an ninh hạt nhân; Ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân.
26.	Nguyễn Ninh Giang	15/12/1989	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	Năng lượng nguyên tử	- 06 năm kinh nghiệm chuyên môn; - Đo đánh giá an toàn bức xạ, an ninh hạt nhân; Ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân.
27.	Vũ Đức Giang	23/01/1989	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	Năng lượng nguyên tử	- 05 năm kinh nghiệm chuyên môn; - Nghiên cứu, triển khai hoạt động thanh sát hạt nhân và an ninh hạt nhân.
28.	Nguyễn Đức Thành	04/5/1964	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	Năng lượng nguyên tử	- 23 năm kinh nghiệm chuyên môn; - Đo đánh giá an toàn bức xạ.
29.	Phạm Đình Chương	25/3/1947	Viện Khoa học Sở hữu trí tuệ	Sở hữu trí tuệ	- Sáng chế và thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn; - Kiểu dáng công nghiệp; - Nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý.
30.	Vũ Khắc Trai	11/8/1940	Viện Khoa học Sở hữu trí tuệ	Sở hữu trí tuệ	Sáng chế và thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn.

31.	Nguyễn Gia Lượng	07/11/1961	Vụ Đánh giá Thẩm định và Giám định công nghệ	Cơ khí chế tạo	30 năm kinh nghiệm chuyên môn lĩnh vực cơ khí, thiết bị điện, năng lượng.
32.	Bùi Văn Hùng	04/8/1969	Vụ Đánh giá Thẩm định và Giám định công nghệ	Điện tử, điện tử viễn thông	26 năm kinh nghiệm chuyên môn lĩnh vực điện tử, điện tử viễn thông.
33.	Đình Nam Vinh	18/02/1977	Vụ Đánh giá Thẩm định và Giám định công nghệ	Công nghệ xử lý môi trường	12 năm kinh nghiệm chuyên môn lĩnh vực công nghệ xử lý môi trường.